

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
NĂM HỌC 2023-2024

Thực hiện Công văn số 3204/SGDDĐT- GDTrH của Sở giáo dục và Đào tạo Quảng Nam ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ I năm học 2023-2024.

Thực hiện Công văn số 295/PGDDĐT của Phòng giáo dục và Đào tạo Núi Thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ I năm học 2023-2024.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, trường THCS Lê Lợi xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối kì I, năm học 2023- 2024, cụ thể như sau:

1. Yêu cầu

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định, đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông (đối với lớp 6, 7, 8); không kiểm tra đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH (đối với lớp 9).

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

2. Tổ chức ôn tập:

- Các tổ, nhóm bộ môn họp thống nhất ra ma trận của từng khối lớp, giới hạn nội dung ôn tập theo ma trận đó, phân công giáo viên bộ môn ra đề cương, giới hạn ôn tập dựa trên chuẩn kiến thức kỹ năng của từng bộ môn theo phân phối chương trình và bố trí tiết ôn tập cho học sinh (tuyệt đối tránh trường hợp GVBM không tổ chức ôn tập cho học sinh trước khi kiểm tra cuối kỳ I).

- Cung cấp đề cương cụ thể sát với đề thi để học sinh dễ học. Mỗi giáo viên bộ môn phải hệ thống tất cả kiến thức trọng tâm của môn học, photo và gửi cho học sinh trước khi có đề cương của PGD.

- Hình thức ôn tập: Bên cạnh ôn tại lớp, GVBM hướng dẫn học sinh tự lập dàn bài theo nội dung của đề cương để tự ôn ở nhà (Chú ý hướng dẫn học sinh lập sơ đồ tư duy để hệ thống hóa kiến thức đã học để các em dễ nhớ và nhớ lâu).

Lưu ý: Tránh ra đề cương không có trong ma trận và có nội dung chưa được điều chỉnh.

- Dạy bù chậm chương trình: Giáo viên bộ môn tự rà soát lại chương trình

đã dạy, xem tiến độ thực hiện đến đâu, sau đó đối chiếu với phần giới hạn chương trình và ma trận của tổ bộ môn để có kế hoạch tự bù hợp lý cho kịp chương trình kiểm tra cuối kỳ I theo Công văn chỉ đạo của Phòng giáo dục và Đào tạo Núi Thành và lịch của nhà trường.

- Sau khi kiểm tra cuối kỳ, thời gian còn lại của học kỳ I, tiếp tục dạy học, khắc sâu các kiến thức còn lại của chương trình, đảm bảo củng cố các kiến thức nền tảng, quan trọng để học sinh tiếp thu kiến thức mới.

3. Thời điểm kiểm tra

Thời điểm kiểm tra: Từ ngày 28/12/2023 đến ngày 06/01/2024

Từ ngày 18/12/2023 đến 27/12/2023: Triển khai đề cương và ôn tập.

Ngoài các môn kiểm tra theo lịch, thầy cô chủ động tổ chức kiểm tra các môn Thể dục, GDTC, Âm nhạc, Mĩ thuật, HĐTN, GDĐP trước so với thời gian trên.

4. Hình thức, nội dung, thời gian làm bài kiểm tra

4.1. Đối với lớp 6,7,8:

Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của từng môn học.

Nội dung kiểm tra theo kế hoạch dạy học từ tuần thứ 1 đến tuần thứ 15 thực học.

a) Đối với các môn/nội dung đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

+ Hình thức đề kiểm tra: trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

+ Môn Tiếng Anh: kiểm tra và đánh giá thực hiện theo hướng dẫn trong Công văn số 2018/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; kiểm tra các kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ, cấu trúc đề kiểm tra đảm bảo theo hướng dẫn chung của Bộ.

+ Môn Khoa học tự nhiên (KHTN): Bài kiểm tra, đánh giá cuối kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Lịch sử - Địa lí (kiểm tra chung): Bài kiểm tra, đánh giá cuối kì được thực hiện theo kế hoạch dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Tỉ lệ điểm của mỗi phân môn là 50%.

+ Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn:

+ Phần Đọc hiểu (6,0 điểm) theo 1 trong 2 hình thức sau:

* Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 8 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm);

* Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu. Trong đó, có 7 câu trắc nghiệm khách quan gồm: nhận biết (4 câu: 2,0 điểm), thông hiểu (3 câu: 1,5 điểm) và 3 câu tự luận gồm: thông hiểu (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Phần Làm văn (4,0 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (1,5 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (0,5 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

b) Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét thực hiện cụ thể như sau:

+ Hình thức đề kiểm tra: Căn cứ vào điều kiện từng trường và đặc điểm của từng môn học.

+ Môn Nghệ thuật: Khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập (phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học); bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Nội dung Giáo dục của địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Giáo dục thể chất: Căn cứ vào đặc điểm môn học và điều kiện nhà trường để thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài kiểm tra, bài thực hành,

c) Thời gian làm bài kiểm tra: môn Toán, Ngữ văn, KHTN 90 phút; môn Tiếng Anh, Lịch sử- Địa lí 60 phút; các môn còn lại 45 phút.

4.2. Đối với lớp 9

a) Nội dung kiểm tra:

- Đối với môn Toán: gồm cả hai phân môn Đại số và Hình học;
- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và mục tiêu giáo dục của từng môn học;
- Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: Không dạy; đọc thêm; không làm; không thực hiện; không yêu cầu; khuyến khích học sinh tự đọc/ tự học/ tự làm/ tự thực hiện/ tự tìm hiểu.

- Nội dung kiểm tra theo kế hoạch dạy học từ tuần thứ 01 đến tuần thứ 15 thực học.

b) Hình thức đề kiểm tra:

- Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn trong Công văn số 2018/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; bao gồm các kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; cấu trúc đề kiểm tra đảm bảo theo hướng dẫn chung thực hiện như năm học 2022-2023.

- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn:

+ Phần Đọc hiểu (5,0 điểm) gồm 6 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (4 câu: 3,0 điểm), thông hiểu (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm).

+ Phần Làm văn (5,0 điểm) gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (2,0 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (1,0 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học; chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

- Môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật: Căn cứ vào đặc điểm từng môn học và điều kiện nhà trường để thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài kiểm tra, bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập.

- Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

c) Thời gian làm bài kiểm tra: môn Toán, Ngữ văn 90 phút; các môn còn lại 45 phút.

5. Mức độ nhận thức, tỉ lệ điểm các phần của các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số

Theo phụ lục đính kèm.

6. Ra đề kiểm tra

Phòng GDĐT ra đề kiểm tra chung cho các môn học: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (Khối 6,7,8,9)

Các môn còn lại: trường tổ chức ra đề chung đảm bảo hình thức, cấu trúc yêu cầu và phải được thủ trưởng đơn vị thống nhất và phê duyệt.

7. Tổ chức triển khai thực hiện

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ I, năm học 2023-2024 theo đúng nội dung hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

- Để đảm bảo tính khách quan, công bằng, có cơ sở đánh giá chung chất lượng dạy và học giữa các lớp, từng bước khắc phục hiện tượng tiêu cực trong dạy thêm, học thêm và kiểm tra, đánh giá học sinh. Đề nghị mỗi giáo viên có dạy môn nào đều phải ra 1 bộ đề của môn đó, sau đó nhà trường sẽ chọn 1 đề để HS thi hoặc BGH có thể xáo đề này với đề kia để tạo thành 1 đề chính thức cho HS thi.

- Tổ chuyên môn xây dựng ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra cho từng khối; tổ chức ra đề và kiểm tra chung cho mỗi khối. Đề kiểm tra phải bám theo ma trận được thống nhất trong tổ, nhóm bộ môn (ma trận phải có sự thống nhất chung giữa nhiều giáo viên cùng dạy 1 môn/ khối lớp được thông qua kiểm duyệt của tổ trưởng trước khi chuyển lên cho BGH xét duyệt).

- Các tổ chuyên môn chỉ đạo, quán triệt cho các giáo viên phụ trách bộ môn nghiên cứu kỹ ma trận, bám sát chuẩn kiến thức-kỹ năng, phân phối chương trình để ra đề, hình thức ra đề phải đảm bảo theo yêu cầu chung.

- GVBM ra đề và hoàn thành gửi đề kiểm tra lên GOOLE DRIVE cả file word và file PDF đầy đủ 4 phần gồm: Ma trận, đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm (Mỗi phần 1 file riêng), in 1 bản chính thức, ký vào mặt sau mỗi tờ đề và nộp trực tiếp cho PHT, nộp chậm nhất vào ngày **18/12/2023** cho PHT tập hợp kiểm tra, duyệt chọn đề trước khi tiến hành kiểm tra và sau kiểm tra gửi về PGD. Giáo viên ra đề phải kiểm tra và chịu trách nhiệm về độ chính xác của đề mình ra.

* Lưu ý: Khi nộp đề kiểm tra bằng file, đề nghị giáo viên đóng gói gửi đầy đủ các phần (Ma trận, Đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm), tên file thể hiện tên riêng của mình và môn kiểm tra.

Ví dụ: TRUONG THI KIEU HANH- DE KIEM TRA CUOI KI I- CONG NGHE 6

- Tổ chức kiểm tra theo đúng hướng dẫn: quản lý chặt chẽ Ma trận, Đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm, duyệt đề kiểm tra của từng môn.

- Kinh phí ra đề, sao in đề kiểm tra: Trường chịu trách nhiệm kinh phí in sao đề đối với đề kiểm tra chung của huyện, trường.

- Việc tổ chức sao in đề: Đảm bảo an toàn, bảo mật tuyệt đối.

- Bố trí hợp lý, đầy đủ lãnh đạo điều hành, giáo viên coi kiểm tra ở mỗi phòng kiểm tra; có phương án dự phòng cán bộ, giáo viên để chủ động các tình

huống bất thường.

- Đầu mỗi buổi kiểm tra có biên bản mở niêm phong tủ đựng đề kiểm tra, có sự xác nhận chứng kiến của 02 thành viên đại diện coi kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc việc coi, chấm kiểm tra (bảo quản đề, mở niêm phong tủ đựng đề; phân công hội đồng coi kiểm tra; phân công giám khảo; báo cáo tổng hợp kết quả...); kiểm tra, giám sát trực tiếp quá trình thực hiện hoặc hồ sơ, biên bản lưu trữ.

Ngoài ra, thực hiện một số nội dung sau:

- Thành lập Ban ra đề đảm bảo cơ cấu, số lượng để thực hiện nhiệm vụ; lưu ý nhân sự Ban ra đề đảm bảo về chuyên môn, phù hợp với tình hình thực tế; xem xét các vấn đề liên quan đến tiêu cực có thể xảy ra trong dạy thêm, học thêm trái qui định. Cán bộ, giáo viên ra đề chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo mật đề kiểm tra trong quá trình ra đề và tổ chức kiểm tra.

- Việc tổ chức sao in đề:

- + Xây dựng kế hoạch sao in, thành lập Ban sao in đề kiểm tra (cụ thể thời gian, địa điểm, nội dung công việc, thành phần tham gia và nhiệm vụ của các thành viên);

- + Tổ chức sao in đảm bảo an toàn, bảo mật tuyệt đối (thời gian, địa điểm sao in, phương án bảo mật, an toàn cháy nổ ...);

- + Cán bộ, giáo viên, nhân viên sao in thực hiện nghiêm yêu cầu bảo mật (tuyệt đối không để cán bộ, giáo viên, nhân viên cũng như nhân sự không có trách nhiệm sao in tiếp xúc khu vực sao in);

- + Thủ trưởng đơn vị chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo mật đề kiểm tra trong quá trình sao in, lưu giữ và tổ chức kiểm tra.

Đối với việc chuẩn bị các điều kiện kiểm tra kỹ năng Nghe môn tiếng Anh: chuẩn bị đủ thiết bị cho từng phòng kiểm tra.

Sau khi hoàn thành kiểm tra cuối kì, các tổ hợp nhận xét, đánh giá công tác ra đề (ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra dựa trên kết quả kiểm tra) và nộp biên bản bằng file mềm cho PHT;

- Công khai ma trận, đặc tả đề, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên website của nhà trường.

8. Phân công giám thị, giám khảo chấm bài.

8.1 .Phân công giám thị:

- Giám thị coi kiểm tra theo lịch phân công cụ thể của nhà trường.

8.2. Phân công chấm bài:

Thực hiện nghiêm túc việc làm phách, cắt phách trước khi chấm bài kiểm tra, đảm bảo nguyên tắc chính xác, công bằng và khách quan.

Giáo viên bộ môn phụ trách môn học chấm bài theo phân công và theo đáp

án. Bài kiểm tra khi chấm xong phải được thông báo công khai, kịp thời cho học sinh biết và phải được lưu trữ tại trường để phục vụ công tác thanh, kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Bài kiểm tra xong được cất giữ trong tủ khóa an toàn.

- Tổ chức chấm kiểm tra tại trường, phân công giáo viên chấm chéo, thực hiện việc cắt phách bài kiểm tra (các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng anh do Phòng GDĐT ra đề, trừ trường hợp môn học chỉ có một giáo viên).

+ Địa điểm chấm bài KT: Phòng HT và PHT.

+ Thời gian chấm bài KT: Buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ đến 13 giờ.

- GV không đem bài về nhà. Bài chấm xong GV ghi kết quả hồi phách trước khi phát bài cho học sinh để tránh trường hợp mất bài.

GVBM chấm bài xong và nhập điểm vào phần mềm VnEdu hạn cuối vào ngày **10/01/ 2024** và gửi thông báo cho PHHS.

9. Phân công nhiệm vụ:

- Thành phần ban tổ chức kỳ thi cuối kỳ I (Theo QĐ)
- Chuẩn bị sơ đồ các phòng kiểm tra, số báo danh HS: PHT
- Chuẩn bị in sao đề: Ban sao in đề (Theo quyết định)
- Giấy kiểm tra: Mai Thị Cẩm Lan, Huỳnh Thị Mỹ Linh.
- Chuẩn bị máy nghe: Hà Thị Tiếp Diễn.
- Phân công cắt ghép phách bài kiểm tra: Hà Thị Tiếp Diễn, Phan Thị Nhựt Chuẩn. (Thực hiện cắt phách ngay sau khi có bài kiểm tra)
- Các GVBM chấm thi theo phân công (Theo file đính kèm)

10. Lịch kiểm tra cụ thể: (Theo file đính kèm)

Trên đây là toàn bộ kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ I - Năm học 2023-2024 của trường THCS Lê Lợi. Đề nghị các bộ phận có liên quan, các tổ chuyên môn và cá nhân GVBM tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH, tổ trưởng CM, GV;
- Website Trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Huỳnh Thị Bích Ngọc

Phụ lục**MỨC ĐỘ NHẬN THỨC, TỈ LỆ ĐIỂM CÁC PHẦN CỦA CÁC MÔN HỌC ĐÁNH GIÁ BẰNG NHẬN XÉT KẾT HỢP ĐIỂM SỐ**

(Kèm theo Công văn số 295/PGDDĐT của Phòng giáo dục và Đào tạo Núi Thành ngày 12 tháng 12 năm 2023)

1. Mức độ nhận thức

- Môn Toán: Nhận biết: 30% đến 40%; thông hiểu: 30% đến 40%; vận dụng: 20% đến 30%; vận dụng cao: khoảng 10%.
- Các môn còn lại, theo tỉ lệ: Nhận biết: 40%; thông hiểu: 30%; vận dụng: 20%; vận dụng cao: 10%.

2. Tỉ lệ điểm các phần

Môn	Tỉ lệ điểm phần TNKQ	Tỉ lệ điểm phần tự luận	Ghi chú
Toán	30%	70%	
Ngữ văn			Theo CV
Tiếng anh			Theo CV
Tin học 6,7,8,9	30%-50%	Còn lại	Tỉ lệ: 4:3:2:1
GDCD	50%	50%	
KHTN lớp 6,7,8	40%	60%	
Lịch sử - Địa lí lớp 6,7,8	40%	60%	
Công nghệ	50%	50%	
Các môn còn lại của khối 9	50%	50%	

Lưu ý: Đối với kiểm tra phần tự luận môn Tin học: đơn vị có đủ điều kiện về máy tính (01HS/01 máy) thì có thể tổ chức cho học sinh kiểm tra thực hành trên máy tại phòng máy vi tính nhưng không được trùng lặp đề giữa các lần kiểm tra.